

**BỘ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17557/BTC-TCT  
V/v triển khai thực hiện một số quy định có hiệu lực từ 01/01/2014 tại Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng.

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2013

Kính gửi: Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 19/6/2013 Quốc hội đã thông qua Luật số 31/2013/QH13 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế giá trị gia tăng, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2014. Ngày 11/7/2013 Văn phòng Quốc Hội đã có văn bản số 05/VBHN-VPQH về việc xác thực Luật hợp nhất Luật thuế giá trị gia tăng. Hiện nay, Bộ Tài chính đang khẩn trương phối hợp với các cơ quan hữu quan trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng và ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện. Để các quy định có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2014, trong khi chờ cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số nội dung được áp dụng từ ngày 01/01/2014 như sau:

Tại Khoản 2 Điều 10 Luật thuế giá trị gia tăng hợp nhất quy định:

*"2. Phương pháp khấu trừ thuế áp dụng đối với cơ sở kinh doanh thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ theo quy định của pháp luật về kế toán, hóa đơn, chứng từ bao gồm:*

- a) Cơ sở kinh doanh có doanh thu hàng năm từ bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ từ một tỷ đồng trở lên, trừ hộ, cá nhân kinh doanh;*
- b) Cơ sở kinh doanh đăng ký tự nguyện áp dụng phương pháp khấu trừ thuế, trừ hộ, cá nhân kinh doanh."*

Tại Điều 11 Luật thuế giá trị gia tăng hợp nhất quy định:

*"Điều 11. Phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng<sup>1</sup>*

*1. Số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng bằng giá trị gia tăng nhân với thuế suất thuế giá trị gia tăng áp dụng đối với hoạt động mua bán, chế tác vàng, bạc, đá quý.*

*Giá trị gia tăng của vàng, bạc, đá quý được xác định bằng giá thanh toán của vàng, bạc, đá quý bán ra trừ giá thanh toán của vàng, bạc, đá quý mua vào tương ứng.*

*2. Số thuế giá trị gia tăng phải nộp theo phương pháp tính trực tiếp trên giá trị gia tăng bằng tỷ lệ % nhân với doanh thu áp dụng như sau:*

- a) Đối tượng áp dụng:*

- Doanh nghiệp, hợp tác xã có doanh thu hàng năm dưới mức ngưỡng doanh thu một tỷ đồng, trừ trường hợp đăng ký tự nguyện áp dụng phương pháp khấu trừ thuế quy định tại khoản 2 Điều 10 của Luật này;

- Hộ, cá nhân kinh doanh;

- Tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh không có cơ sở thường trú tại Việt Nam nhưng có doanh thu phát sinh tại Việt Nam chưa thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ, trừ tổ chức, cá nhân nước ngoài cung cấp hàng hóa, dịch vụ để tiến hành hoạt động tìm kiếm, thăm dò, phát triển và khai thác dầu, khí nộp thuế theo phương pháp khấu trừ do bên Việt Nam khấu trừ nộp thay;

- Tổ chức kinh tế khác, trừ trường hợp đăng ký nộp thuế theo phương pháp khấu trừ thuế quy định tại khoản 2 Điều 10 của Luật này;

b) Tỷ lệ % để tính thuế giá trị gia tăng được quy định như sau:

- Phân phối, cung cấp hàng hóa: 1%;

- Dịch vụ, xây dựng không bao thầu nguyên vật liệu: 5%;

- Sản xuất, vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa, xây dựng có bao thầu nguyên vật liệu: 3%;

- Hoạt động kinh doanh khác: 2%.”

Căn cứ quy định trên, Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện như sau:

Mức doanh thu từ một tỷ đồng trở lên là doanh thu bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ chịu thuế GTGT trong năm 2013 làm căn cứ xác định doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc đối tượng nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ năm 2014.

## **1. Xác định mức doanh thu năm 2013**

**1.1.** Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã đã có hoạt động kinh doanh từ trước năm 2013 thì mức doanh thu năm 2013 làm căn cứ xác định phương pháp nộp thuế GTGT của năm 2014 được xác định căn cứ vào tổng cộng chỉ tiêu “Tổng doanh thu của HHDV bán ra chịu thuế GTGT” trên Tờ khai thuế GTGT tháng của kỳ khai thuế từ tháng 12 năm 2012 đến hết tháng 11 năm 2013.

**1.2.** Đối với doanh nghiệp, hợp tác xã mới thành lập trong năm 2013 hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2013 không đủ 12 tháng thì xác định doanh thu ước tính của năm như sau: Tổng cộng chỉ tiêu “Tổng doanh thu của HHDV bán ra chịu thuế GTGT” trên Tờ khai thuế GTGT của các tháng hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2013 chia số tháng hoạt động sản xuất kinh doanh và nhân với (x) 12 tháng.

## **2. Phương pháp tính thuế GTGT năm 2014**

Trường hợp mức doanh thu năm 2013 (được xác định theo hướng dẫn tại điểm 1 nêu trên) trên 1 tỷ thì doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ trong năm 2014.

Trường hợp mức doanh thu năm 2013 (được xác định theo hướng dẫn tại điểm 1 nêu trên) dưới 1 tỷ, doanh nghiệp, hợp tác xã đã thực hiện đầy đủ chế độ kế toán, sổ sách, hoá đơn, chứng từ và có Thông báo gửi cơ quan thuế về việc đăng ký áp dụng phương pháp khấu trừ để tính thuế GTGT (Thông báo theo Mẫu số 06/GTGT ban hành

kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính) thì doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc đối tượng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ trong năm 2014.

Trường hợp mức doanh thu năm 2013 (được xác định theo hướng dẫn tại điểm nêu trên) *dưới* 1 tỷ và doanh nghiệp, hợp tác xã *không* đăng ký tự nguyện để áp dụng phương pháp khấu trừ thuế thì đề nghị Cục thuế tỉnh, thành phố hướng dẫn doanh nghiệp chuyển sang áp dụng phương pháp trực tiếp và sử dụng hóa đơn bán hàng khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ từ ngày 01/01/2014.

3. Đề nghị các Cục thuế, Chi cục thuế khẩn trương hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã xác định mức doanh thu năm 2013 theo hướng dẫn tại điểm 1 nêu trên. Cục thuế, Chi cục thuế gửi Mẫu số 06/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính đến từng doanh nghiệp, hợp tác xã có mức doanh thu dưới 1 tỷ (xác định theo điểm 1 nêu trên) trước ngày 22/12/2013 và thông báo cho doanh nghiệp, hợp tác xã biết về việc đăng ký tự nguyện để tiếp tục áp dụng phương pháp khấu trừ thuế, tiếp tục sử dụng hóa đơn GTGT trong năm 2014. Trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã thuộc diện phải chuyển sang áp dụng phương pháp trực tiếp mà không đăng ký thực hiện phương pháp khấu trừ thì sử dụng hóa đơn bán hàng từ ngày 01/01/2014, không được sử dụng hóa đơn GTGT.

Cục thuế cần tuyên truyền, giải thích rõ để doanh nghiệp, hợp tác xã hiểu về phương pháp áp dụng thuế GTGT và hướng dẫn doanh nghiệp, hợp tác xã có phương án đặt in hóa đơn bán hàng để sử dụng từ ngày 01/01/2014 đối với trường hợp chuyển sang áp dụng phương pháp trực tiếp và không sử dụng hóa đơn GTGT.

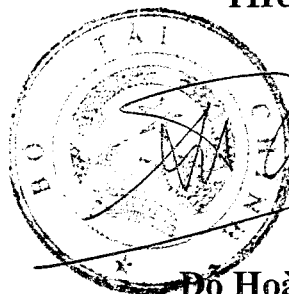
Thông báo gửi cơ quan thuế về việc đăng ký áp dụng phương pháp khấu trừ để tính thuế GTGT (theo Mẫu số 06/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 6/11/2013 của Bộ Tài chính) gửi đến cơ quan thuế trước ngày 31/12/2013. Từ ngày 01/01/2014 cơ quan thuế phải rà soát những doanh nghiệp không đăng ký áp dụng phương pháp khấu trừ, nếu phát hiện việc sử dụng hóa đơn GTGT không đúng quy định của pháp luật thì phải có biện pháp xử lý kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

Bộ Tài chính yêu cầu các Cục thuế khẩn trương tổ chức triển khai và chỉ đạo các Chi cục thuế triển khai thực hiện kịp thời. Trong quá trình thực hiện có phát sinh vướng mắc báo cáo về Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính để được hướng dẫn xử lý theo quy định./.

Nơi nhận: *kh*

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Vụ PC-BTC;
- Các Vụ/đơn vị thuộc TCT;
- Lưu: VT, TCT (VT, CS (2b)). *h* (95)

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



*Đỗ Hoàng Anh Tuấn*  
Đỗ Hoàng Anh Tuấn